

Số: /BC-STTTT-VP

Trà Vinh, ngày tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO**Tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2020**

Thực hiện Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 03/12/2019 của UBND tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Trà Vinh năm 2020; Sở Thông tin và Truyền thông báo cáo tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2020 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH TRONG TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**1. Triển khai, tổ chức thực hiện các văn bản, điều hành và xây dựng chương trình, kế hoạch**

Tiếp tục triển khai, quán triệt thực hiện các quy định về cải cách hành chính của Đảng và Nhà nước, tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 16/7/2013 của UBND tỉnh về đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị 12-CT/TU ngày 23/01/2017 của Tỉnh ủy về việc tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng thực thi công vụ gắn với công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh; Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Kế hoạch số 04/KH-BCĐ ngày 14/02/2019 của Ban Chỉ đạo CCHC và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh tỉnh Trà Vinh...

2. Tổ chức thực hiện các hoạt động tuyên truyền đẩy mạnh cải cách hành chính

Triển khai, tuyên truyền kịp thời về công tác cải cách hành chính của tỉnh trên Cổng thông tin điện tử: 33 tin, bài và 22 văn bản tuyên truyền.

Thực hiện việc tiếp nhận, phản hồi ý kiến, kiến nghị của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp: Tiếp nhận 07 đơn thư phản ánh kiến nghị của công dân; đã giải quyết 06/7 đơn (phản ánh về đăng thông tin không đúng sự thật trên mạng xã hội facebook). Kết quả xử lý: Ban hành 04 văn bản trả lời công dân, 01 đơn người gửi xin rút đơn, 02 đơn trong quá trình xác minh.

3. Thực hiện các quy định về trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 1281/KH-STTTT ngày 16/01/2016 về việc thực hiện chương trình hành động về tăng cường cải cách hành chính, gắn với trách nhiệm người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ công vụ, công chức;

nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước của Sở TT&TT giai đoạn 2016-2020; Qua đó, đẩy mạnh việc thực hiện cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, như: đảm bảo tính công khai, minh bạch, kỷ cương hành chính, giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo sự thuận lợi cho tổ chức, cá nhân khi tiếp xúc với các cơ quan hành chính nhà nước; 100% thủ tục hành chính được Chủ tịch UBND tỉnh công bố được giải quyết theo cơ chế một cửa; đảm bảo sự hài lòng của cá nhân, tổ chức khi đến giao dịch hành chính.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Cải cách thể chế

Thường xuyên rà soát và tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ (hủy bỏ) hoặc thay thế văn bản QPPL cho phù hợp với tình hình thực tế của ngành và theo quy định của pháp luật hiện hành.

Tiếp tục triển khai các chương trình, kế hoạch, quy hoạch, cơ chế, chính sách thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý của ngành; thực hiện tốt Quy chế phối hợp hoạt động trên địa bàn tỉnh với các cơ quan chức năng liên quan.

2. Cải cách thủ tục hành chính

Trên cơ sở Bộ thủ tục hành chính được Chủ tịch UBND tỉnh công bố, chỉ đạo các phòng chuyên môn có liên quan tiếp tục rà soát, đối chiếu với các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến ngành thông tin và Truyền thông; Triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2020 và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định; triển khai thực hiện dịch vụ bưu chính công ích theo Quyết định 45/2016/QĐ-TTg.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

Trình Sở Nội vụ cho ý kiến nâng bậc lương trước thời hạn đối với 02 công chức, viên chức và có văn bản thống nhất nâng lương cho 04 viên chức.

Thực hiện tốt Quyết định số 1949/QĐ-UBND ngày 02/10/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

Trên cơ sở xác định rõ chức năng, nhiệm vụ của các phòng chuyên môn và đơn vị trực thuộc từng bước xây dựng cơ cấu công chức, viên chức hợp lý gắn với vị trí việc làm để đảm bảo đủ số lượng, trình độ và năng lực thực thi công vụ, đáp ứng yêu cầu phục vụ nhân dân trong thời kỳ mới; bố trí tiêu chuẩn chức danh, chức vụ theo chuyên môn nghiệp vụ, phù hợp ngạch, bậc, làm cơ sở xác định số lượng tuyển dụng và sử dụng biên chế hợp lý, tinh gọn.

Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm chế độ làm việc theo nội quy, quy chế của cơ quan gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05/2008/CT-TTg ngày 31/01/2008 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao hiệu quả sử dụng thời giờ làm việc của CBCC.

5. Cải cách tài chính công

Tiếp tục thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ, về việc sửa đổi Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước; Trung tâm CNTT&TT trực thuộc Sở tiếp tục thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ ban hành Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập. Dựa trên các quy định về chế độ, định mức trong chi tiêu ngân sách của Nhà nước, Sở áp dụng đúng theo Quy chế chi tiêu nội bộ mà Sở đã ban hành về quản lý và sử dụng tài sản công nhằm thực hiện quản lý việc sử dụng kinh phí thường xuyên theo định mức sử dụng cho từng phòng đúng với nhu cầu công việc thực tế, từng thời điểm cụ thể với mục đích là tiết kiệm, tránh lãng phí, đồng thời với đảm bảo kinh phí không để ảnh hưởng đến hoạt động.

Triển khai, thực hiện đúng quy chế chi tiêu nội bộ, trên cơ sở quy chế chi tiêu nội bộ được ban hành, CCVC của Sở thực hiện đúng quy chế chi tiêu nội bộ về quản lý, sử dụng tài sản công của Sở, các quy định của cơ quan...; thường xuyên rà soát trong quá trình chi tiêu nội bộ nhằm sửa đổi, điều chỉnh các tiêu chuẩn, chế độ, định mức trong chi tiêu để phù hợp với tình hình thực tế, tiết kiệm.

6. Về hiện đại hóa nền hành chính (tình hình ứng dụng CNTT trên địa bàn tỉnh)

a) Ứng dụng CNTT phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước

Phần mềm quản lý văn bản và điều hành được triển khai áp dụng tại tất cả các cơ quan, đơn vị hành chính trên địa bàn tỉnh (triển khai nội bộ và liên thông), tổng số người sử dụng là **6.758**. Đến nay trên 90% các văn bản (trừ tài liệu mật) chính thức trao đổi giữa các cơ quan nhà nước dưới dạng điện tử. Hệ thống kết nối thông suốt với Văn phòng Chính phủ, đáp ứng việc trao đổi văn bản điện tử giữa tỉnh với Văn phòng Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố tham gia trên trục liên thông văn bản quốc gia; tổng số văn bản được trao đổi trên môi trường mạng trong 6 tháng đầu năm 2020 là **74.019**, ký số 54.665 văn bản (tỷ lệ **73,8%**).

Chứng thư số chuyên dùng: Trong 6 tháng đầu năm 2020, cấp mới 145 chứng thư số nâng tổng số chứng thư đang hoạt động là **1.626** chứng thư (**458** tổ chức, **1.132** cá nhân (1.107 USB Token, 25 SIM PKI)) phục vụ ký số văn bản điện tử, ký số hồ sơ giao dịch với Bảo hiểm xã hội, Thuế, Kho bạc nhà nước.

- Hệ thống thư điện tử công vụ: Đến nay đã tạo 47 tài khoản hộp thư điện tử công vụ. Đến nay đã thiết lập **7.079** hộp thư điện tử công vụ (mail.travinh.gov.vn) cho cán bộ công chức, viên chức phục vụ trao đổi thông tin công vụ.

- Hệ thống Một cửa điện tử và Dịch vụ công trực tuyến (VNPT- iGate) triển khai cho tất cả các cơ quan hành chính nhà nước các cấp của tỉnh (cấp tỉnh 18, huyện 9, xã 106). Tổng số thủ tục hành chính cập nhật trên hệ thống 1.949.

Trong 6 tháng đầu năm 2020 hệ thống đã tiếp nhận **62.566** hồ sơ và giải quyết **57.160** hồ sơ, các hồ sơ còn lại trong quá trình giải quyết. Đã thực hiện kết nối liên thông giữa phần mềm iGate và phần mềm Quản lý hồ sơ địa chính ViLIS (Sở Tài nguyên và Môi trường). Trong thời gian tới, tiếp tục thực hiện kết nối liên thông với ngành tư pháp, y tế, giao thông vận tải, kế hoạch và đầu tư...

Phần mềm ISO điện tử (<http://iso.travinh.gov.vn>) được kết nối liên thông với hệ thống một cửa điện tử, đã triển khai áp dụng đến 18 cơ quan cấp tỉnh, 09 UBND huyện, 106 xã, phường, thị trấn.

Hệ thống hội nghị truyền hình: Tiếp tục ứng dụng hệ thống hội nghị truyền hình, 6 tháng đầu năm 2020 hệ thống đã tổ chức phục vụ **6** cuộc họp (phục vụ các cuộc họp định kỳ hàng tháng và các cuộc họp đột xuất giữa UBND tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố).

Ứng dụng CNTT phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ: Đa số các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh sử dụng phần mềm quản lý kế toán, quản lý tài sản cố định... phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ. Bên cạnh đó các ngành còn quan tâm ứng dụng CNTT phục vụ công tác chuyên ngành như y tế, tài nguyên môi trường, tài chính, thương mại, giáo dục, lao động, thuế, bảo hiểm...

b) Ứng dụng CNTT phục vụ người dân, doanh nghiệp

Hệ thống Cổng thông tin điện tử có 01 cổng chính với 03 ngôn ngữ: Tiếng Việt, tiếng Anh và tiếng Khmer và 40 trang thông tin thành phần, cung cấp thông tin cơ bản theo quy định theo Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/06/2011 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

Hệ thống Cổng dịch vụ công tỉnh cung cấp thông tin về thủ tục hành chính; cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; tổng số dịch vụ trực tuyến cung cấp của tỉnh là Cung cấp 1.949 dịch vụ công trực tuyến (mức 3: 605 dịch vụ, tỷ lệ 31,04%, mức 4: 539 dịch vụ, tỷ lệ 27,66%). Trong 6 tháng đầu năm 2020, tiếp nhận tiếp nhận **41.012** hồ sơ đối với dịch vụ công mức độ 3,4, trong đó: **29.655** hồ sơ mức 3 (**28.752** trực tiếp, **903** trực tuyến (tỷ lệ **3,04%**)); **11.357** hồ sơ mức 4 (**8.923** trực tiếp, **2434** trực tuyến (tỷ lệ **21,4%**)). Rà soát, công khai 1.184 thủ tục hành chính của tỉnh lên Cổng dịch vụ công quốc gia.

Đang vận hành Zalo Cổng thông tin điện tử tỉnh cung cấp thông tin về các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, các sự kiện, thông tin cần thiết đến người dân và doanh nghiệp (thủ tục hành chính, dịch vụ công, an sinh xã hội; các văn bản quy định, chính sách mới, tra cứu hồ sơ và các thông tin cần thiết khác),...

7. Tình hình thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ

Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động, hiệu quả trong thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông theo Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính:

Tổng số hồ sơ yêu cầu giải quyết TTHC 6 tháng đầu năm 2020: 80

- + Số kỳ trước chuyển qua: 01
- + Số mới tiếp nhận: 79
- Kết quả giải quyết TTHC: 79
 - + Trả đúng thời hạn: 79
 - + Trả quá hạn: 0
 - Số hồ sơ đang giải quyết: 01
 - + Chưa đến hạn: 01
 - + Quá hạn: 0

* Điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị tương đối đảm bảo yêu cầu trong việc giải quyết các thủ tục hành chính tại đơn vị.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

*** Thuận lợi:**

Được sự quan tâm chỉ đạo của Chính phủ, Bộ ngành, sự phối hợp của các ngành, các cấp trên địa bàn tỉnh góp phần nâng cao hiệu quả ứng dụng CNTT trong công tác cải cách hành chính.

Có sự quan tâm chỉ đạo trong công tác đào tạo đội ngũ cán bộ phụ trách CNTT góp phần tạo điều kiện thuận lợi trong công tác tham mưu triển khai ứng dụng CNTT tại các cơ quan, địa phương của tỉnh.

*** Khó khăn:**

Tỉnh Trà Vinh đã thực hiện chủ trương đẩy mạnh tổ chức cung cấp dịch vụ công trực tuyến; tuy nhiên theo quy định của Luật lưu trữ, pháp luật chuyên ngành, hồ sơ thủ tục vẫn thực hiện lưu trữ đầy đủ bản giấy, do đó chưa thật sự tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức, cán bộ công chức, viên chức khi thực hiện giải quyết thủ tục hành chính.

Hiện nay, do có nhiều phương thức để lựa chọn trong giải quyết thủ tục hành chính (trực tuyến, trực tiếp, dịch vụ Bưu chính công ích), người dân chưa đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị để thực hiện các giao dịch trên mạng, chủ yếu nộp trực tiếp hồ sơ thủ tục tại Trung tâm phục vụ hành chính công hoặc Bộ phận một cửa nên tỉ lệ nộp hồ sơ trực tuyến chưa cao.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRONG THỜI GIAN TỚI

Để thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính trong thời gian tới, Sở Thông tin và Truyền thông tập trung thực hiện một số công tác trọng tâm như sau:

Tiếp tục chỉ đạo triển khai, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ xây dựng chính quyền điện tử, tăng cường áp dụng các ứng dụng CNTT đã được triển khai trong hoạt động chỉ đạo, điều hành của các cơ quan hành chính nhà nước các cấp, các nhiệm vụ, dự án theo Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 10/5/2019 về việc thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính

phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025; kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 20120.

Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện quy chế, quy định về quản lý, vận hành, sử dụng các hệ thống thông tin: Quản lý văn bản và điều hành, Cổng dịch vụ công, gửi nhận văn bản điện tử, Phần mềm ISO..., hoàn thiện, nâng cao chất lượng hoạt động của Cổng Dịch vụ Công trực tuyến tinh nhằm cung cấp đầy đủ các tiện ích và dịch vụ hỗ trợ trực tuyến, đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công mức độ 3 và 4 phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Tiếp tục áp dụng hệ thống Quản lý văn bản và điều hành đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành, xử lý công việc trong nội bộ của các cơ quan, địa phương trên địa bàn tỉnh đáp ứng Thông tư số 01/2019/TT-BNV ngày 24/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành quy định quy trình trao đổi, lưu trữ, xử lý tài liệu điện tử trong công tác văn thư, các chức năng cơ bản của Hệ thống quản lý tài liệu điện tử trong quá trình xử lý công việc của các cơ quan, tổ chức; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong tất cả các ngành, các lĩnh vực, nhất là các ngành kinh tế, kỹ thuật để nâng cao sức cạnh tranh, đặc biệt là các ngành: Công an, Y tế, Giáo dục, Giao thông vận tải, Xây dựng, Nông nghiệp, Lao động, thương binh và xã hội, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính...

Tiếp tục phối hợp với đơn vị chuyên trách an toàn thông tin của Bộ Thông tin và Truyền thông trong công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho các hệ thống thông tin của tỉnh. Tổ chức thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cao năng lực phòng, chống phần mềm độc hại và Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng nhằm cải thiện chỉ số xếp hạng của Việt Nam: đề xuất hồ sơ cấp độ, phương án đảm bảo an toàn thông tin, đảm bảo chứng thư số chuyên dùng (tổ chức và cá nhân) phục vụ các nhiệm vụ ứng dụng CNTT yêu cầu xác thực bằng chữ ký số...

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: *không có*

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ cải cách hành chính trong thời gian tới, Sở Thông tin và Truyền thông gửi Sở Nội vụ tổng hợp (đính kèm phụ lục 3)/.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (b/c);
- Ban Giám đốc Sở;
- LĐ các phòng, TT trực thuộc Sở;
- Văn phòng Sở;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Trần Văn Khoảnh

Phụ lục 3

Các hoạt động cải cách hành chính thuộc lĩnh vực của Sở Thông tin và Truyền thông 6 tháng đầu năm 2020

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC KẾ HOẠCH

STT	Kế hoạch	Thời gian ban hành	Số nhiệm vụ/số đơn vị trong kế hoạch	Số nhiệm vụ/số đơn vị hoàn thành theo kế hoạch	Ghi chú
1	Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước tại tỉnh Trà Vinh năm 2020	Ngày 21/4/2020	32/(các sở, ban ngành; UBND huyện, thị xã, thành phố, cơ quan Đảng đoàn thể các cấp)	20/các sở, ban ngành; UBND huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan Đảng đoàn thể các cấp) thực hiện nhiệm vụ thường xuyên	

II. THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG CƠ QUAN ĐƠN VỊ THEO CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN CCHC

STT	Tiêu chí	Tổng số	Chia ra theo cấp hành chính			Ghi chú
			Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã	
1	Số cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã triển khai ứng dụng phần mềm quản lý văn bản	241	19	116	106	
2	Số cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã sử dụng mạng nội bộ (mạng LAN) để trao đổi công việc	241	19	116	106	
3	Số cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã có Trang thông tin điện tử	28	19	9		
4	Số huyện thực hiện mô hình một cửa hiện đại			9		

STT	Tiêu chí	Tổng số	Chia ra theo cấp hành chính			Ghi chú
			Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã	
5	Tổng số thủ tục hành chính áp dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 1,2,3,4/tổng số cơ quan đơn vị	1.949	1.534	262	153	
	5.1 Mức độ 1	0	0	0	0	
	5.2 Mức độ 2	805	541	128	136	
	5.3 Mức độ 3	605	530	58	17	
	5.4 Mức độ 4	539	463	76	0	